TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHONG ĐIỀN** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2021/HS-ST
Ngày 23 - 6 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG ĐIỀN, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đạt.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Quyền.

2. Ông Nguyễn Quang Thận.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Chiến, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2021/TLST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 11/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo: Đồng Hữu V; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày 19/5/1968 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi đăng ký NKTT và chỗ ở hiện nay: số 140, TDP K, thị trấn P, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế. Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 12/12; con ông: Đồng Hữu C (Liệt sỹ); con bà: Nguyễn Thị T1 (đã chết); Vợ: Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1973; Con: có 02 con, lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất sinh năm 1995; Tiền án, tiền sự: Không có; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

- Đại diện hợp pháp của bị hại:

+ Ông Trần Tr, sinh năm 1959. (có mặt)

+ Bà Nguyễn Khoa Thị K, sinh năm 1956. (có mặt)

Cùng trú tại: Thôn T, xã P H, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Người làm chứng:

+ Ông Lê Thừa T2, sinh năm 1970, địa chỉ: Thôn C, xã P H, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế. (có mặt)

+ Ông Trần Đăng T3, sinh năm 1975, địa chỉ: Thôn Đ, xã P T, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế. (có mặt)

+ Ông Nguyễn Thanh P, sinh năm 1996, địa chỉ: Thôn T, xã P H, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 16 tháng 12 năm 2020, bị cáo Đồng Hữu V (có giấy phép lái xe hợp lệ) một mình điều khiển xe mô tô BKS 75V1-06.. đi trên đường Quốc lộ 49B theo hướng Phong Bình - Quốc lộ 1A. Khi đến Km 2+10m thuộc địa phận thôn Đông Thượng, xã Phong Hoà, huyện Phong Điền, đây là đoạn đường cong sang phải, có biển cảnh cáo nhiều chỗ nguy hiểm liên tiếp và trong điều kiện trời đang mưa, bị cáo không giảm tốc độ trong khi có thể dừng xe một cách an toàn và không cho xe đi về phía bên phải theo chiều xe chạy của mình. Do đó, bị cáo đã điều khiển xe của mình đâm vào xe mô tô BKS 59S1-468… do anh Trần Văn T (Sinh năm: 1993, trú tại: thôn T, xã P H, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế) chạy theo hướng ngược lại gây tai nạn.

Hậu quả: anh Trần Văn T chết trên đường đi cấp cứu, bị cáo Đồng Hữu V bị thương nhẹ, 2 xe mô tô bị hư hỏng không đáng kể.

* Qua khám nghiệm hiện trường và phương tiện xác định: Điểm va chạm của hai phương tiện là tại vị trí số 1 nằm trên làn đường của xe mô tô 59S1-484…, tại đây để lại đám hỗn hợp gồm áo mưa màu đen, áo mưa màu xanh, đám máu, đôi dép màu đen và mũ bảo hiểm màu đen trên diện (2,4 m x 2,2 m), điểm gần nhất cách mép đường chuẩn 0,1m, điểm xa nhất cách mép đường chuẩn 2,3m theo hướng QL49B - Phong Bình. Vị trí va chạm của hai phương tiện là mặt ngoài mang xe bên trái của xe mô tô 75V1-06.. và mang xe bên trái của xe mô tô 59S1-484….

- Tại Kết luận giám định pháp y về tử thi số 308-20/TT ngày 24/12/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận nguyên nhân chết của Trần Văn T như sau:

+ Dấu hiệu chính qua giám định: Ngạt cơ học.

Chấn thương sọ mặt nặng vỡ lún xương sọ, gẫy xương hàm dưới gây chết.

Các tổn thương tập trung ở mặt trước cơ thể phù hợp lực ngã truồi trên diện rộng mặt đường gây ra.

+ Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ - mặt nặng do tai nạn giao thông.

Loại trừ mọi nguyên nhân khác.

- Tại bản kết luận giám định pháp y về hóa pháp số 46-20/HP ngày 30/12/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận: Trong mẫu máu của Trần Văn T được thu giữ ngày 17/12/2020 có hàm lượng cồn trong máu là 8,3mg/100ml.

- Tại bản kết luận giám định pháp y về hóa pháp số 47-20/HP ngày 30/12/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận: Trong mẫu máu của Đồng Hữu V được thu giữ ngày 16/12/2020 có hàm lượng cồn trong máu là 15,4mg/100ml.

Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tạm giữ xe mô tô 75V1-06.., xe mô tô 59S1-484... cùng các giấy tờ, vật chứng liên quan đến vụ án. Đến nay, cơ quan Cảnh sát điều tra đã xử lý vật chứng trả toàn bộ cho đại diện chủ sở hữu, không ai có ý kiến gì thêm.

Về trách nhiệm dân sự: Đồng Hữu V và gia đình bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường số tiền 110.000.000 đồng, hiện đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ số tiền trên và cam kết không có không có ý kiến gì về sau; đồng thời có đơn đề nghị xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại Bản cáo trạng số 10/CT-VKS ngày 11-5-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế quyết định truy tố Đồng Hữu V về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"; theo điểm b khoản 2 Điều 260 của của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đồng thời đánh giá nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn, lỗi thuộc về Đồng Hữu V khi điều khiển xe mô tô 75V1-06.. khi trong máu có nồng độ cồn (15,4mg/100ml); trong điều kiện ban đêm, trời mưa và đi qua đoạn đường cong, có biển báo nhiều chỗ ngoặt nguy hiểm liên tiếp nhưng đã không giảm tốc độ đến mức không nguy hiểm (có thể dừng lại một cách an toàn) và không cho xe đi về bên phải theo chiều xe chạy của mình; để xe do mình điều khiển va chạm với xe mô tô 59S1-484.64 do Trần Văn T điều khiển chạy theo hướng ngược lại gây tai nạn là vi phạm khoản 1 Điều 35 Luật phòng, chống tác hại của rượu, bia năm 2019; khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 17 Luật giao thông đường bộ năm 2008; khoản 1, khoản 8, khoản 11 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải. Tuy nhiên cần xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ đó là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại do hành vi phạm tội của mình gây ra. Ngoài ra, bị cáo có bố là Liệt sỹ, mẹ là người có công được Chủ tịch nước tặng Huân chương kháng chiến và người đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xem xét miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên áp dụng điểm b, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 65 của Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 tháng đến 48 tháng và buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội và xin lỗi gia đình người bị hại.

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Đồng Hữu V khai nhận: Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 16 tháng 12 năm 2020, Đồng Hữu V (có giấy phép lái xe hợp lệ) một mình điều khiển xe mô tô BKS 75V1-06.. đi trên đường Quốc lộ 49B theo hướng Phong Bình – Quốc lộ 1A. Khi đến Km 2 + 10m thuộc địa phận thôn Đông Thượng, xã Phong Hòa, huyện Phong Điền, đây là đoạn đường cong sang phải, có biển cảnh báo nhiều chỗ ngoặt nguy hiểm liên tiếp và trong điều kiện trời lại mưa nhưng bị cáo không giảm tốc độ (có thể dừng lại một cách an toàn) và không cho xe đi về bên phải theo chiều xe chạy của mình; đã để xe do mình điều khiển chiếm phần đường bên trái và va vào xe mô tô 59S1-484… do anh Trần Văn T (SN: 1993, trú tại: thôn T, xã P H, huyện Phong Điền) chạy theo hướng ngược lại gây tai nạn. Hậu quả: anh Trần Văn T chết.

Hành vi của Đồng Hữu V điều khiển xe mô tô 75V1-0679 là phạm vào khoản 1 Điều 35 Luật phòng, chống tác hại của rượu, bia năm 2019; khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 17 Luật giao thông đường bộ năm 2008; khoản 1, khoản 8, khoản 11 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải. Hậu quả làm anh Trần Văn T chết, nên đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Vì vậy, Viện kiểm sát Nhân dân huyện Phong Điền truy tố Đồng Hữu V là có căn cứ, đúng pháp luật

[2] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ thấy rằng: Bị cáo Đồng Hữu V là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được pháp luật và xã hội. Nhưng do ý thức chủ quan bị cáo đã không tuân thủ các quy định của pháp luật về an toàn giao thông trong quá trình tham gia giao thông dẫn đến việc phạm tội. Trong vụ án này lỗi chính thuộc về bị cáo nên cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng xem xét cho bị cáo, bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào và được hưởng các tình tiết giảm nhẹ đó là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại do hành vi phạm tội của mình gây ra. Ngoài ra, bị cáo có bố là Liệt sỹ, mẹ là người có công được Chủ tịch nước tặng Huân chương kháng chiến và người đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xem xét miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, nên áp dụng điểm b, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 54 của Bộ luật hình sự. Trong vụ án này lỗi chính thuộc về bị cáo, nhưng cũng một phần do sự cố ngoài ý muốn, là khi đến gần địa điểm gây tai nạn do gió mạnh thổi tốc áo mưa dơi của bị cáo làm che tầm nhìn và ảnh hưởng đến việc điều khiển phương tiện, nên cũng cần xem xét về hình phạt cho bị cáo, do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rỏ ràng nên áp dụng thêm Điều 65 của Bộ luật hình sự và cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phong Điền, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Điền, Kiểm

sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[4] Về dân sự: Quá trình điều tra, các bên đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường đầy đủ. Phía gia đình bị hại đã có đơn không yêu cầu gì thêm về việc bồi thường dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về vật chứng: Quá trình điều tra cơ quan Công an đã xử lý vật chứng, trả lại tài sản cho người sở hữu. Tại phiên tòa không ai có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Cần buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Đồng Hữu V phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng: Điểm b khoản 2, Điều 260; điểm b, s, x khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 54 và Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Đồng Hữu V 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm. Về tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Giao bị cáo Đồng Hữu V cho Ủy ban Nhân dân thị trấn Phong Điền, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế quản lý giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Đồng Hữu V phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Báo cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND huyện Phong Điền;
- Công an huyện Phong Điền;
- THADS huyện Phong Điền;
- Bị cáo, đại diện hợp pháp bị hại;
- Lưu: HSVA, THAHS;
- Án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên toà

(đã ký)

Nguyễn Văn Đạt